

Bản án số: 256/2025/HS-PT

Ngày: 13/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán:

Ông Phùng Anh Dũng

Ông Trần Quốc Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Nam Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo **Nguyễn Văn B** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1986; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: **Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên**; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Sửa xe ô tô; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; con ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1963 và bà **Đỗ Thị Mỹ T1**, sinh năm 1966; có vợ **Phạm Thị Mỹ L**, sinh năm 1997 và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 21/11/2024 tại Trại tạm giam **Công an tỉnh P**; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Văn B**: Bà **Nguyễn Minh T2** – Luật sư, **Công ty L2**, thuộc **Đoàn luật sư tỉnh P**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 24/7/2024, sau khi nhậu tại nhà ông **Phạm Ngọc L1** và bà **Võ Thị P** (cha mẹ vợ **B**) ở khu phố **P**, thị trấn **P**, huyện **T**, tỉnh **Phú Yên**. **Nguyễn Văn B** nhận được tin nhắn của anh **Lê Tấn P1** ở gần nhà ông **L1** với nội dung **P1** giới thiệu người cần bán xe ô tô cho **B**, đến khoảng 02 giờ ngày 25/7/2024 thì hai bên xảy ra mâu thuẫn. **B** nghi ngờ anh **P1** có quan hệ nam nữ bất chính với vợ mình nên bức tức, hẹn anh **P1** ra đường bê tông trước cửa nhà ông **L1** để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, **B** lấy 01 cái rựa dài 64cm ở nhà ông **L1**, cầm đi bộ ra đường bê tông trước cửa nhà thì gặp anh **P1**. Bịch lớn tiếng chửi thề, nhiều lần đòi chém đứt đầu anh **P1**, anh **P1** cũng lớn tiếng nói qua lại với **B**. Ông **L1**, bà **P** ôm kéo **B** can ngăn nhưng **B** vẫn cầm rựa lao đến, anh **P1** lùi về sau ngã tựa lưng vào hàng rào lưới B40 thì **B** cầm rựa bằng tay phải chém từ trên xuống trúng vào vùng trán bên trái của anh **P1** làm bong bản sọ ngoài vùng trán gây thương tích, Bịch chém tiếp 01 cái từ trên xuống thì anh **P1** khom người nên trúng vào lưới B40. Ông **L1**, bà **P** ôm kéo **B** nhưng **B** vùng vẫy thoát ra và tiếp tục xông tới cầm rựa đánh từ trên xuống làm gãy sống mũi của anh **P1**. Ông **L1**, bà **P** ôm kéo **B** ra, giật lấy cây rựa và đưa **B** về nhà, còn anh **P1** được mọi người đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 343 ngày 07/9/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh P** kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Lê Tấn P1** là 41%, do vật có cạnh và vật tày tác động.

Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh **Phú Yên** đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn B** phạm tội “Giết người”;

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn B** 07 (B1) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 21/11/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2024, bị cáo **B** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **B** giữ nguyên kháng cáo. Luật sư đề chấp nhận kháng cáo của bị cáo **B** và sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại **Đà Nẵng** đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **B** và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/7/2024 tại **khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên**. **Nguyễn Văn B** có hành vi dùng rựa chém nhiều nhát trúng đầu và mặt của anh **Lê Tấn P1** làm bong bản sọ ngoài trán trái, gãy xương chính mũi, gãy mỏm trán xương hàm trên, do được can ngăn và đưa đi cấp cứu kịp thời nên anh **P1** không nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị thương tích, tỷ lệ 41%.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã xét xử bị cáo **Nguyễn Văn B** về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo **B**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[2.2] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “chưa đạt”; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại 45.000.000 đồng; được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo từng có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; lao động chính gia đình, có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân; Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[3] Theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo **Nguyễn Văn B** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn B** và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn B 07 (B1)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến ngày 21/11/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Văn B** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên (03);
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THA dân sự tỉnh Phú Yên;
- Công an tỉnh Phú Yên (03);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã An Cư, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Thường